

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/HSST.
Ngày 23 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân 1. Ông Đinh Văn Thân
2. Ông Nguyễn Văn Phiến

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên
Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn
Ngọc Chiến - Kiểm sát viên.

Vào hồi 8 giờ 00' ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại nhà văn hóa tổ 11+17, phường
M, TP H, Toà án nhân dân thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án
hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 27/7/2017 đối với bị cáo:

- **LÙ VĂN M**; SN: 1979, tại Hà Giang; ĐKKHKT: Thôn Bản T, xã Trung T,
huyện V, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn Bản T, xã Trung T, huyện V, tỉnh Hà
Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không; Con ông: Lù Tờ Pao (Đã
chết) và bà Trần Thị Thơm; Vợ: Cháng Thị Nga; con: Có hai con lớn nhất SN 2004
tuổi nhỏ nhất SN 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại thôn Bản T, xã Trung T, huyện V, tỉnh Hà Giang, có
mặt.

* Người bị hại: Ông Nguyễn Văn P; Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thành phố H, tỉnh
Hà Giang (đã chết).

*Những người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Vũ Thị X (Vợ của người bị hại); Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thành phố H.

- Anh Nguyễn Văn Q; Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thành phố. H.

- Chị Nguyễn Thị G; Địa chỉ: Cụm 8, thị trấn P, TP. Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Thu T; Tổ 6, phường M, thành phố H.

(Anh Q, chị G, chị T là con đã thành niên của người bị hại)

- Đại diện theo ủy quyền của những người ĐDHP: Anh Nguyễn Văn Q; Địa chỉ:
Tổ 4, phường N, TP. H, vắng mặt.

* Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lù Văn N; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã Trung T, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

* Người làm chứng:

- Chị Cháng Thị N; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã Trung T, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Ông Bùi Quốc T; Địa chỉ: Tổ 4, phường N, thành phố H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ, ngày 02/4/2017 Lù Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaVeS, màu sơn: Vàng - Đen, biển kiểm soát: 23H1 - 087.74 (*Chiếc xe M mượn của em trai tên là Lù Văn N*), chở theo người ngồi sau là cháu Lù Thị N, sinh năm: 2007 (*con gái M*); Chị Cháng Thị N (vợ M) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM (*Do Trung Quốc sản xuất*), biển kiểm soát 23H4 - 6782, chở theo người ngồi sau là cháu Lù Thị T, sinh năm: 2004 (*con gái M*). Cả hai người xuất phát từ thôn Bản T, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, mục đích đi xã Thuận H, huyện V, tỉnh Hà Giang. Khi đi đến khu vực trục đường L, thuộc tổ 04, phường N, thành phố H, hai xe đi giữ khoảng cách từ khoảng 02 đến 03 mét, khi chị N nhìn thấy người đàn ông (*sau này biết là Nguyễn Văn P, Sinh năm: 1950; Tạm trú: Tổ 04, phường N, thành phố H*) đang đi bộ từ phía bên phải đường hơi chệch sang bên trái đường (*theo hướng từ trung tâm thành phố H đi UBND phường N*), khi đến khu vực giải phân cách đứt quãng giữa đường, ông P chuyển hướng di chuyển quay lại và đi chệch sang phần đường bên phải, cách xe mô tô chị N điều khiển khoảng 01 mét, chị N đạp phanh chân đồng thời đánh tay lái cho xe mô tô di chuyển sang trái về phía tim đường tránh ông P. Lúc này M thấy xe mô tô của chị N phanh đột ngột, do khoảng cách hai xe quá gần nên M đã không kịp phanh xe và loạng choạng đánh tay lái cho xe di chuyển sang bên phải xe mô tô do chị N điều khiển (*theo hướng từ trung tâm thành phố H đi UBND phường N*) và vẫn di chuyển về phía trước gần song song với xe mô tô của chị N, M phát hiện thấy ông P đang đi bộ từ phía bên trái đường sang bên phải đường, cách bánh trước xe mô tô của M khoảng 01 mét, cách mép đường bên phải khoảng hơn 03 mét. Do khoảng cách quá gần M không kịp tránh, bánh trước xe mô tô do M điều khiển va chạm vào vùng cẳng chân trái làm ông P ngã ngửa xuống đường bất tỉnh. Khi xảy ra va chạm tay trái của M vòng ra phía sau giữ con gái, tay phải cầm lái, dẫn đến xe mô tô bị đổ nghiêng sang bên phải đường, M cùng con gái bị ngã theo xe, mu tay phải của M chống xuống đường bị xây xước nhẹ, vùng đuôi lông mày bên phải bị đập xuống mặt đường gây thương tích, cháu Lù Thị N không bị thương tích. Tại thời điểm xảy ra va chạm chị N đã điều khiển xe mô tô di chuyển qua vị trí xảy ra tai nạn khoảng 05 mét mới dừng xe. Sau khi xảy ra va chạm, M đứng lên đỡ con gái dậy và cùng một số người dân xung quanh đưa ông P đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để cấp cứu.

Tại phiên tòa bị cáo M khai nhận: Khoảng 06 giờ, ngày 02/4/2017 bị cáo hỏi em trai là Lù Văn N mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaVeS, màu sơn: Vàng - Đen, biển kiểm soát: 23H1 - 087.74 chở theo con gái Lù Thị N, sinh năm: 2007, đi cùng vợ chị Cháng Thị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM (*Do Trung Quốc sản xuất*), biển kiểm soát 23H4 - 6782, chở theo con cháu Lù Thị T, sinh năm: 2004. Cả hai người xuất phát từ thôn Bản T, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang, mục đích đi xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang. Khi đi đến khu vực trục đường Lý Thường Kiệt, thuộc tổ 04, phường N, thành phố H, hai xe đi giữ khoảng cách từ khoảng 02 đến 03 mét, khi đang di chuyển nhìn thấy người đàn ông đang đi bộ từ phía bên phải đường hơi chệch sang bên trái đường (*theo hướng từ trung tâm thành phố H đi UBND phường N*), khi đến khu vực giải phân cách dứt quãng giữa đường, ông P chuyển hướng di chuyển quay lại và đi chệch sang phần đường bên phải, cách xe mô tô chị N điều khiển phía khoảng 01 mét. Do thấy xe mô tô của chị N phanh đột ngột, và khoảng cách hai xe quá gần nên M đã không kịp phanh xe và loạng choạng đánh tay lái cho xe di chuyển sang bên phải xe mô tô do chị N điều khiển (*theo hướng từ trung tâm thành phố H đi UBND phường N*) và vẫn di chuyển về phía trước gần song song với xe mô tô của chị N, Minh phát hiện thấy ông Ph đang đi bộ từ phía bên trái đường sang bên phải đường, cách bánh trước xe mô tô của M khoảng 01 mét. Do khoảng cách quá gần M không kịp tránh, bánh trước xe mô tô do M điều khiển va chạm vào vùng cẳng chân trái làm ông P ngã ngửa xuống đường bất tỉnh. Khi xảy ra va chạm tay trái của M vòng ra phía sau giữ con gái, tay phải cầm lái, dẫn đến xe mô tô bị đổ nghiêng sang bên phải đường, M cùng con gái bị ngã theo xe, M thương tích nhẹ, cháu N không bị thương tích. Sau khi xảy ra va chạm, M đứng lên đỡ con gái dậy và cùng một số người dân xung quanh đưa ông P đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để cấp cứu. Bị cáo M thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo đã để xảy ra va chạm làm cho ông P bị ngã xuống đường dẫn đến tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại.

Lời khai của người làm chứng chị Cháng Thị N: Chị và Lù Văn M mỗi người điều khiển một xe máy và cùng đèo con ở phía sau, khi đi đến khu vực phường N xe chị đi trước chị nhìn thấy ông P di chuyển từ bên phải đường cùng hướng xe của chị sang bên trái, khi ông P đi ra đến giữa đường chỗ dải phân cách thì bất ngờ chuyển hướng quay lại, khi đó chị đã đi gần đến vị trí của ông P nên chị đã đạp phanh đánh lái sang phía bên trái để tránh ông P còn M đi ở phía sau xe của chị nên chị không nhìn thấy M va chạm với ông P như thế nào mà chị nghe thấy tiếng va chạm chị quay lại nhìn thấy ông P nằm dưới đường, xe máy do M điều khiển bị đổ nên chị đã dừng xe và chạy đến đỡ con gái dậy. Chị N khẳng định Lù Văn M đúng là người điều khiển xe mô tô va chạm với ông P.

* Hậu quả tại nạn:

- Về người: ông Nguyễn Văn P bị các thương tích có khối sưng nề ở đỉnh chẩm trái, kích thước 5cm x 5cm; Hai lỗ mũi có máu đông; Xảy xước da vành tai

phải; Hai tay và chân trái có nhiều vết sây xước da. Đến 16 giờ 10 phút ngày 02/4/2017, ông P tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 15 ngày 04/4/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận: Qua dấu hiệu khám ngoài **không đủ cơ sở để kết luận nguyên nhân chết. Nghiên cứu hồ sơ bệnh án hướng tới nạn nhân chết do chấn thương sọ não kín.**

Theo bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 02A/GĐHS ngày 26/06/2017 của Trung Tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Căn cứ trên hồ sơ bệnh án kết luận nạn nhân Nguyễn Văn P, sinh năm 1950 chết do chấn thương sọ não nặng: Dập não, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương đỉnh phải - vùng chẩm trái, chảy máu não, phù não, vỡ xương hộp sọ - nền sọ.

- Về tài sản: Ngày 18/5/2017, Hội đồng định giá tài sản thành phố H xác định giá trị thiệt hại đối với phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cụ thể như sau: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaVe S, màu sơn: Vàng - Đen, biển kiểm soát: 23H1 - 087.74, giá trị thiệt hại là: 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn, tiền Việt Nam đồng).

* Nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn:

- Đối với ông Nguyễn Văn P: Đi bộ ở nơi không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường, vi phạm Khoản 3, Điều 32 Luật giao thông đường bộ ngày 13/11/2008.

- Căn cứ kết quả điều tra và kết quả thực nghiệm điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lù Văn M điều khiển xe mô tô không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn, vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ 13/11/2008; Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9, Điều 8, Luật giao thông đường bộ; Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong trường hợp: Khi có người đi bộ...qua đường, vi phạm khoản 6, Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

* Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S, màu sơn: Vàng - đen; Biển kiểm soát: 23H1-087.74, Số khung: 5261DY012028; Số máy: C52E - 1049425; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; Số: 008802; Tên chủ xe: Lù Văn N do công an huyện V cấp ngày 16/7/2013; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô - xe máy; Số: 0831547; Tên chủ xe: Lù Văn N. Trả lại tài sản cho chủ sở hữu anh Lù Văn N.

- 01 (Một) áo sơ mi nam, màu ghi có nhiều vết cắt rách; 01 (Một) quần đùi nam có nhiều văn hoa màu nâu trắng; 01 (Một) quần âu nam màu đen có kẻ sọc gi mờ, dưới cạp quần bên phải bị rách theo đường chỉ xuống gấu quần dài 45cm. Mặt trước cạnh trong ống quần

bên trái có vết mài sước sơ vải còn mới có kích thước 1cm x 2cm. Trả cho ông Nguyễn Văn Q là người đại diện theo pháp luật của nạn nhân Nguyễn Văn P.

Bản cáo trạng số 18/KSĐT-TA ngày 27/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo: Lù Văn M về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 202- BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo M đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP.H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lù Văn M: Về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

-Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 -BLHS, xử phạt bị cáo M từ 15 đến 20 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, không yêu cầu giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Đã xử lý xong

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người ĐD theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện VKS không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc hỏi cung, các kết luận giám định, việc thu giữ vật chứng, trả tài sản và các hoạt động tố khác của cơ quan điều tra.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã sai và vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng, nhưng do gia đình bị cáo là hộ nghèo, vợ bị cáo ốm đau thường xuyên, hai con còn nhỏ bị cáo là lao động chính để nuôi cả gia đình. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng, đề nghị HĐXX xử phạt mức án thấp để nhanh trở về lao động nuôi gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 06 giờ, ngày 02/4/2017, bị cáo Lù Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaVeS, màu sơn: Vàng - Đen, biển kiểm soát: 23H1 - 087.74 người ngồi sau là Lù Thị N, sinh năm: 2007 (*con gái M*). Khi đi đến khu vực trục đường Lý Thường Kiệt, thuộc tổ 04, phường N, thành phố H, xe mô tô do Lù Văn M điều khiển đã va chạm với ông Nguyễn Văn P (Tạm trú: Tổ 04, phường N, thành phố H) đang đi bộ từ phía bên phải đường hơi chệch sang bên trái đường (theo hướng từ trung tâm

thành phố H đi UBND phường N). Hậu quả ông P bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang đến 16 giờ 10 phút ngày 02/4/2017, ông P tử vong. Theo các kết luận giám định số 15 ngày 04/4/2017 và kết luận giám định **số 02A/GĐHS ngày 26/06/2017 của Trung Tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Căn cứ trên hồ sơ bệnh án kết luận nạn nhân Nguyễn Văn P, sinh năm 1950 chết do chấn thương sọ não nặng: Dập não, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương đỉnh phải – vùng chẩm trái, chảy máu não, phù não, vỡ xương hộp sọ - nền sọ. Ngoài ra** gây thiệt hại giá trị tài sản là 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn). Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Lù Văn M điều khiển xe mô tô không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn, vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ 13/11/2008; Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9, Điều 8, Luật giao thông đường bộ; Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (*có thể dừng lại một cách an toàn*) trong trường hợp: Khi có người đi bộ...qua đường, vi phạm khoản 6, Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Như vậy,đủ căn cứ kết luận bị cáo Lù Văn M đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202- BLHS, Viện kiểm sát thành phố H truy tố bị cáo là đúng người đúng tội theo quy định của pháp luật.

Điều 202 - Bộ luật hình sự qui định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a. Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định

b....."

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lù Văn M là nguy hiểm cho xã hội. Theo quy định của pháp luật người điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường bộ, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe, nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn, phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, thời tiết để đảm bảo an toàn giao thông, đi đúng phần đường, làn đường quy định. Bị cáo M là người có đủ năng lực pháp luật và nhận thức được tính nguy hiểm của việc điều khiển xe mô tô chính là nguồn nguy hiểm cao độ và khi không có giấy phép lái xe thì không được phép điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Nhưng do không chấp

hành quy định của pháp luật nên khi bị cáo điều khiển xe mô tô đã không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình, không giảm tốc độ và dừng lại trong trường hợp khi có người đi bộ qua đường nên đã gây tai nạn, làm thiệt hại đến tính mạng của ông P, làm mất an toàn giao thông ảnh hưởng đến tình hình trị an của thành phố H. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Xét thấy, cần thiết phải xử phạt bị cáo M mức án phù hợp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo học tập cải tạo thành người có ích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tích cực tự nguyện bồi thường xong phần thiệt hại về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản bồi thường khác cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được đi học nên nhận thức về pháp luật bị hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo chị Cháng Thị N bị bệnh ốm đau thường xuyên không có sức khỏe để lao động, các con bị cáo đều còn nhỏ sống phụ thuộc vào bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình và người bị hại cũng có một phần lỗi của việc xảy ra tai nạn. Vì vậy, cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - BLHS giảm một phần hình phạt để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Vì lẽ, đó áp dụng thêm Điều 47 - BLHS để giảm nhẹ dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Lù Văn N là người cho Lù Văn M mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WaVe S, màu sơn: Vàng - đen, biển kiểm soát: 23H1 - 087.74 điều khiển gây tai nạn ngày 02/4/2017. Nhưng N không biết M không có giấy phép lái xe, do đó cơ quan Công an không đề cập xử lý. Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT Công an TP H là phù hợp đúng luật nên chấp nhận.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đại diện theo pháp luật anh Q xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ phần trách nhiệm dân sự cho gia đình anh, nên anh Q không yêu cầu giải quyết về bồi thường thiệt hại. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp là anh N và anh Q theo quyết định xử lý vật chứng số 14/2017, ngày 15/6/2017. Sau khi nhận lại tài sản anh Q, anh N không có ý kiến đề nghị gì. Xét việc trả vật chứng của cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang là phù hợp đúng luật nên chấp nhận

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

* Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lù Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án phạt tù.

* Án phí: Căn cứ Điều 99 - BLTTHS; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lù Văn M phải chịu 200.000đ án phí HSST

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND TPHG.
- Công an TPHG.
- CQTHA Hình sự CATP
- Bị cáo. NĐDS, Người LQ.
- THA DS TP.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Thanh Bình

